

Số: 191/QĐ-THHĐ

Hưng Đạo, ngày 06 tháng 07 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2 năm 2021 của trường Tiểu học Hưng Đạo

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-PGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc giao dự toán ngân sách năm 2021;

Căn cứ Bảng đối chiếu dự toán kinh phí ngân sách tại kho bạc nhà nước quý 2 năm 2021 và sổ sách kế toán của nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2 năm 2021 của trường Tiểu học Hưng Đạo (đính kèm biểu 03).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Liên Hương

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC HƯNG ĐẠO
Chương: 622 Loại 490 Khoản 492

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Triều, ngày 06 tháng 07 năm 2021

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2021

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-THHD ngày 06 tháng 7 năm 2021 của trường Tiểu học Hưng Đạo về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2 năm 2021;

Trường Tiểu học Hưng Đạo công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II năm 2021 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý II	Thực hiện quý II/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý II nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0		
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Học phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	0	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	3,608,000,000	1,627,449,099	45	87
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3,608,000,000	1,627,449,099	45	87
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>3,026,000,000</u>	<u>1,392,323,904</u>		100
	Mục 6000: Tiền lương	1,710,000,000	794,292,447	46	102
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	8,000,000			
	Mục 6100: Phụ cấp lương	830,000,000	380,012,436	46	94
	Mục 6200: Tiền thưởng	15,000,000		0	
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	9,000,000		0	

	Mục 6300: Các khoản đóng góp	454,000,000	212,640,121	47	100
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-	5,378,900		
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>571,000,000</u>	<u>199,998,945</u>	35	44
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	69,000,000	15,282,845	22	34
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	109,000,000	71,648,400	66	70
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	63,000,000	9,504,000	15	40
	Mục 6650: Hội nghị	-			
	Mục 6700: Công tác phí	32,000,000	6,400,000	20	30
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	64,000,000	31,431,200	49	101
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	100,000,000	27,860,000	28	
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	30,000,000		0	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	90,000,000	32,272,500	36	279
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	14,000,000	5,600,000	40	156
3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>11,000,000</u>	<u>35,126,250</u>	319	262
	Mục 7750: Chi khác	11,000,000	35,126,250	319	262
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-			

HIỆU TRƯỞNG




Nguyễn Thị Liên Hương